



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 25/07/2026 (Thứ Bảy)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
1	16:14	20:00	↗
2.7	00:23	03:30	↙
2.6	03:18	08:15	↗
3	09:01	11:45	↙
0.8	17:15	20:45	↗
2.9	01:26	04:45	↙

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Thịnh	GREEN PARK	8.1	147	12,559	H25 - TCHP	00:00	//02:00	08-12
2	V.Tùng	MAERSK MONGLA	9.6	186	33,128	P/s3 - CL5	04:00	//	A1-A5
3	N.Minh	NICOLAI MAERSK	10.8	199	27,733	P/s3 - CL4-5	06:30	//08:00	A1-A6
4	Quân - H.Trường	YM CERTAINTY	10.4	210	32,720	P/s3 - CL3	07:00	//	A5-AB02
5	Duyệt	CA MANILA	9.7	167	17,783	P/s3 - CL7	08:30	//1130	A5-A6
6	Giang	SITC HOCHIMINH	6.8	143	9,734	P/s3 - CL1	08:00	//	A5-01
7	N.Dũng	POS SINGAPORE	9.9	172	17,846	P/s3 - BNPH	08:30	//1000	A3-A1
8	Đào	KMTC PUSAN	8.6	169	16,717	P/s3 - CL4	17:00	//2000	A5-A6
9	M.Hùng	TD 55	3	53	299	P/s1 - TL CL7	15:00	//	01
10	Duy	NAWATA BHUM	8.4	148	9,917	P/s3 - CL7	17:00	//2000	A1-01
11	Nhật - Kiên	EVER OPTIMA	10.5	195	27,025	P/s3 - CL5	23:00	//	A1-A6
12	Vinh	INDURO	9.7	172	19,035	P/s3 - CL1	23:00	//	A5-01
13	N.Thanh	SAWASDEE INCHEON	9.9	172	18,051	P/s3 - CL7	00:30	//03:30	A3-A5
14	N.Trường	YONG SHENG 99	7.1	123	7,460	H25 - TCHP	23:00	Y/c MP, SR	08-12
15	N.Chiến	PHU QUY 126	6.1	100	4,332	H25 - CanGio	23:00	ĐX, SR	